

Số: 798 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận đạt chuẩn văn hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 9 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2015 - 2020 và giai đoạn 2016 - 2020 cho các cơ quan, đơn vị (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Văn hóa và Thể thao, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- VP: PCVP và CV: KH;
- Lưu: VT, VH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH

Đề nghị công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa” giai đoạn 2015- 2020 và giai đoạn 2016- 2020

(Kèm theo Quyết định số: 798/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh)

I. Huyện Phú Vang (công nhận giai đoạn 2015 - 2020)

1. Trường Mầm non Vinh Xuân, huyện Phú Vang
2. Trường Tiểu học Phú Mỹ 1, huyện Phú Vang
3. Trường THCS Vinh Hà, huyện Phú Vang
4. Trường THCS Thuận An, huyện Phú Vang
5. Trường THCS Phú Tân, huyện Phú Vang
6. Trường THCS Vinh Xuân, huyện Phú Vang
7. Trường THPT Phan Đăng Lưu, huyện Phú Vang
8. Trường THPT Hà Trung, huyện Phú Vang
9. Trường THPT Thuận An, huyện Phú Vang
10. Kho bạc Nhà nước, huyện Phú Vang
11. Cơ quan Khối Mặt trận và Đoàn thể, huyện Phú Vang
12. Bưu điện, huyện Phú Vang
13. Cơ quan xã Phú Lương, huyện Phú Vang

II. Huyện A Lưới (công nhận giai đoạn 2015 - 2020)

14. Chi cục Thống kê huyện A Lưới
15. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện A Lưới
16. Trường Mầm non Nhâm, huyện A Lưới
17. Trường Tiểu học Hồng Bắc, huyện A Lưới
18. Trường Tiểu học Hồng Thượng, huyện A Lưới
19. Trạm Y tế xã Đông Sơn, huyện A Lưới
20. Trạm Y tế thị trấn A Lưới
21. Trường Tiểu học Nhâm, huyện A Lưới

III. Huyện Phong Điền (công nhận giai đoạn 2015 - 2020)

22. Trường Tiểu học Điền An, xã Phong An, huyện Phong Điền
23. Trường Mầm non Phong An 2, xã Phong An, huyện Phong Điền
24. Trường Tiểu học Phò Ninh, xã Phong An, huyện Phong Điền
25. Ban Quản lý Di tích kiến trúc nghệ thuật Làng cổ Phước Tích, huyện Phong Điền
26. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Phong Điền

27. Trạm Y tế Điền Môn, xã Điền Môn, huyện Phong Điền
28. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Phong Chương, huyện Phong Điền
29. Trường THCS Phong Hiền, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền
30. Trường Mầm non Phong Hiền I, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền
31. Trường tiểu học Đông Hiền, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền
32. Cơ quan Huyện Ủy huyện Phong Điền
33. Tòa án nhân dân huyện Phong Điền
34. Phòng Tư pháp huyện Phong Điền
35. Chi cục Thống kê huyện Phong Điền
36. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phong Điền
37. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Phong Điền
38. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Phong Thu, huyện Phong Điền
39. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Phong An, huyện Phong Điền
40. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền

IV. Huyện Nam Đông (công nhận giai đoạn 2015- 2020)

41. Trường Mầm non Hương Phú, huyện Nam Đông
42. Trường Tiểu học- THCS Nam Phú, huyện Nam Đông
43. Cơ quan Ủy ban nhân dân thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông
44. Trạm Y tế xã Thượng Lộ, huyện Nam Đông
45. Trường Mầm non Thượng Lộ, huyện Nam Đông
46. Trường Tiểu học Hương Hòa, huyện Nam Đông
47. Trường Tiểu học Hương Sơn, huyện Nam Đông
48. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Thượng Quảng, huyện Nam Đông
49. Trường Tiểu học Thượng Quảng, huyện Nam Đông
50. Trường THCS Bán trú Long- Quảng huyện Nam Đông
51. Tòa án nhân dân huyện Nam Đông
52. Chi cục Thống kê huyện Nam Đông
53. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông
54. Điện lực huyện Nam Đông
55. Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Nam Đông
56. Trạm Thủy văn Thương Nhật, huyện Nam Đông
57. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông
58. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Nam Đông

59. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Thượng Nhật, huyện Nam Đông

60. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nam Đông

V. Thị xã Hương Thủy (công nhận giai đoạn 2015- 2020)

61. Trường Tiểu học Thanh Lam, thị xã Hương Thủy

62. Trường Tiểu học Thủy Lương, thị xã Hương Thủy

63. Trường Trung học cơ sở Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy

64. Trường Trung học cơ sở Thủy Phương, thị xã Hương Thủy

65. Trường Trung học cơ sở Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy

66. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thủy Tân, thị xã Hương Thủy

67. Cơ quan Đảng, Chính quyền và Đoàn thể xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy

VI. Thị xã Hương Trà (công nhận giai đoạn 2015 - 2020)

68. Cơ quan Văn phòng HĐND và UBND thị xã Hương Trà

69. Cơ quan Thị ủy Hương Trà

70. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Hương Trà

71. Cơ quan Mặt trận Đoàn thể thị xã Hương Trà

72. Thanh tra Nhà nước thị xã Hương Trà

73. Phòng Tài chính- Kế hoạch thị xã Hương Trà

74. Phòng Tư pháp thị xã Hương Trà

75. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Hương Trà

76. Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Hương Trà

77. Ban Quản lý dự án và Đầu tư xây dựng khu vực Hương Trà

78. Trường Tiểu học Hương An, thị xã Hương Trà

79. Trường Tiểu học Bình Thành, thị xã Hương Trà

80. Trạm Y tế phường Hương An, thị xã Hương Trà

81. Trạm Y tế xã Hải Dương, thị xã Hương Trà

82. Trạm Y tế xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà

83. Cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể xã Hương Bình, thị xã Hương Trà

84. Trạm Y Tế xã Hương Bình, thị xã Hương Trà

85. Trạm Y tế phường Hương Văn, thị xã Hương Trà

86. Trạm Y tế xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà

87. Cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà

88. Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà

- 89. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà
- 90. Đơn vị Trường Mầm non Hương An, thị xã Hương Trà
- 91. Trường Tiểu học số 1 Hương Toàn, thị xã Hương Trà
- 92. Trường Tiểu học số 2 Hương Toàn, thị xã Hương Trà

VII. Huyện Phú Lộc (công nhận giai đoạn 2015- 2020)

- 93. Cơ quan Ủy ban nhân dân xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc
- 94. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, huyện Phú Lộc
- 95. Trường Tiểu học Lộc Sơn 1, huyện Phú Lộc
- 96. Trường Mầm non Lộc Tiến, xã Lộc Tiến, huyện Phú Lộc

VIII. Thành phố Huế (công nhận giai đoạn 2016-2020)

- 97. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Huế
- 98. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế
- 99. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Huế
- 100. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế
- 101. Cơ quan Ủy ban nhân dân phường Phước Vĩnh, thành phố Huế
- 102. Cơ quan Ủy ban nhân dân phường An Đông, thành phố Huế
- 103. Cơ quan Ủy ban nhân dân phường Kim Long, thành phố Huế
- 104. Cơ quan Ủy ban nhân dân phường Xuân Phú, thành phố Huế
- 105. Cơ quan Ủy ban nhân dân phường Vỹ Dạ
- 106. Trung tâm Công viên Cây xanh thành phố Huế
- 107. Đội Quản lý đô thị thành phố Huế
- 108. Trường Mầm non Vạn Xuân, thành phố Huế
- 109. Trường Mầm non 8/3, thành phố Huế
- 110. Trường Mầm non Hương Lưu, thành phố Huế
- 111. Trường Mầm non Thuận Hòa, thành phố Huế
- 112. Trường Mầm non Thuận Lộc, thành phố Huế
- 113. Trường Tiểu học Tây Lộc, thành phố Huế
- 114. Trường Tiểu học Phú Lưu, thành phố Huế
- 115. Trường Tiểu học Phước Vĩnh, thành phố Huế
- 116. Trường Tiểu học Phú Cát, thành phố Huế
- 117. Trường THCS Tôn Thất Tùng, thành phố Huế
- 118. Trường THCS Nguyễn Cư Trinh, thành phố Huế

IX. Huyện Quảng Điền (công nhận giai đoạn 2016 - 2020)

119. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Quảng Điền

120. Phòng Nội vụ huyện Quảng Điền

121. Trường Tiểu học số 1 Quảng Vinh, huyện Quảng Điền

122. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Điền